

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
Số: 831/QĐ-ĐYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thanh Hóa, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HÓA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngày / /2024 của Sở Tài chính Thanh Hóa về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa.

Xét đề nghị của phòng Tài chính – Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa (theo biểu số liệu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Tài chính - Kế toán, các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu
- Các phòng ban, BM
- Lưu :VT, TCKT



HIỆU TRƯỞNG

Mai Văn Bẩy

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số **831/QĐ- CDY** ngày **17/ 9 / 2024** của Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương, NVCM	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu	14.966	14.966			
1	Số thu học phí, lệ phí	14.257	14.257			
	- Học phí	11.004	11.004			
	- Miễn học phí					
	- Lệ phí, khác	3.253	3.253			
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	709	709			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	14.966	14.966	6.970	1.483	6.513
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	14.257	14.257	6.970	1.483	5.804
	- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	14.257	14.257	6.970	1.483	5.804
	+ Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.257	14.257	6.970	1.483	5.804
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	709	709			709
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	29.239	29.239	29.239		
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	29.239	29.239	29.239		
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	24.751	24.751	24.751		
	- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.488	4.488	4.488		

Cuyl